

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 237/2019/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 26 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng;

Xét Tờ trình số 115/TTr-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số 73/BC-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các tổ chức, cá nhân có công trình, giải pháp, đề tài khoa học công nghệ được xét tặng và nhận giải thưởng tại các Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng;

b) Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Kiên Giang và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc tham gia tổ chức, xét tặng giải thưởng tại Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng.

Điều 2. Nội dung và mức chi

1. Chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải thưởng tại Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng theo các mức chi như sau:

a) Đối với Hội thi sáng tạo kỹ thuật:

- Giải nhất: 35.000.000 đồng/giải;
- Giải nhì: 25.000.000 đồng/giải;
- Giải ba: 20.000.000 đồng/giải;
- Giải khuyến khích: 7.000.000 đồng/giải.

b) Đối với Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng:

- Giải đặc biệt: 14.000.000 đồng/giải;
- Giải nhất: 10.000.000 đồng/giải;
- Giải nhì: 7.000.000 đồng/giải;
- Giải ba: 5.000.000 đồng/giải;
- Giải khuyến khích: 3.000.000 đồng/giải.

c) Số lượng các giải thưởng quy định tại Điểm a, Điểm b, Khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định tại Thể lệ (hoặc Điều lệ) tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Chi tổ chức xét chọn và chấm giải thưởng

a) Thuê chuyên gia phân tích, đánh giá khảo nghiệm công trình, giải pháp, đề tài dự thi: Tối đa không quá 1.500.000 đồng/công trình, giải pháp, đề tài.

b) Họp Hội đồng giám khảo:

- Chủ tịch hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi;
- Ủy viên, thư ký: 300.000 đồng/người/buổi.

3. Chi thù lao đối với thành viên Ban Tổ chức và Ban Thư ký trong thời gian tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

a) Ban Tổ chức: 300.000 đồng/người/tháng;

b) Ban Thư ký: 200.000 đồng/người/tháng.

4. Chi khen thưởng cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng: Thực hiện theo các hình thức khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng và Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31

tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

5. Chi hỗ trợ cho các tác giả đoạt giải đi nhận giải thưởng (chi phí đi lại, tiền ăn, ở trong thời gian nhận giải thưởng): Thực hiện theo Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

6. Các khoản chi khác phục vụ công tác tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được Trưởng Ban tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng phê duyệt, gồm:

a) Chi tuyên truyền, vận động các tổ chức và cá nhân tham gia Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng; tuyên truyền về các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải.

b) Tổ chức Lễ phát động, Lễ tổng kết và trao giải cho Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng (bao gồm chi thuê địa điểm, trang trí khánh tiết, văn nghệ và chi khác liên quan trực tiếp đến tổ chức Lễ phát động, Lễ tổng kết và trao giải).

c) Thuê địa điểm trưng bày, triển lãm các công trình, giải pháp, đề tài đoạt giải trong thời gian trao giải ở địa phương.

d) Chi văn phòng phẩm, thanh toán dịch vụ công cộng (tiền điện, nước, thông tin liên lạc), in ấn tài liệu, làm cúp, kỷ yếu của Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng.

d) Thuê nhân công để thực hiện các công việc khác có liên quan đến công tác tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng.

e) Tổ chức hội nghị, hội thảo; thuê phương tiện đi lại và công tác phí của Ban Tổ chức, Ban Chỉ đạo, Ban Thư ký theo chương trình, kế hoạch được phê duyệt: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 90/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

7. Các mức chi tại Nghị quyết này là mức chi tối đa từ nguồn ngân sách nhà nước. Trường hợp huy động được nguồn kinh phí tài trợ hợp pháp (ngoài nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ), đơn vị tổ chức hội thi, cuộc thi có thể áp dụng mức chi cao hơn mức quy định tại Nghị quyết này trong phạm vi nguồn kinh phí huy động được.

8. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản mới thì được áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

9. Các nội dung khác không được quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng và các quy định hướng dẫn hiện hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa IX, Kỳ họp thứ Mười ba thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 05 tháng 8 năm 2019.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lãnh đạo VP, các phòng và chuyên viên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Đặng Tuyết Em